

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện văn bản số 1029/BTNMT-KH ngày 30/3/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường năm 2016, ngày 15/7/2015 Ủy ban Dân tộc đã có công văn số 713a/UBNDT-TH báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường năm 2014, 2015 và kế hoạch, dự toán ngân sách bảo vệ môi trường năm 2016 của Ủy ban Dân tộc gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Để góp phần giải quyết những vấn đề cấp bách về môi trường vùng đồng bào dân tộc hiện nay, nhằm đạt được mục tiêu cụ thể về môi trường sống vùng dân tộc thiểu số, trong Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 tại Quyết định số 449/QĐ-TTg ngày 12/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ: "Hạn chế thiệt hại do các sự cố môi trường, thiên tai; bố trí lại khu chăn nuôi gia súc, gia cầm, nhà vệ sinh đảm bảo hợp vệ sinh môi trường nông thôn", Ủy ban Dân tộc đề xuất với Bộ Tài nguyên và Môi trường cho phép xây dựng và triển khai thực hiện Dự án bảo vệ môi trường giai đoạn 2016-2020 "***Nâng cao nhận thức và năng lực bảo vệ môi trường cho cộng đồng vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020***" (gửi kèm đề xuất đặt hàng).

Ủy ban Dân tộc kính đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường quan tâm, bố trí vào kế hoạch bảo vệ môi trường năm 2016 và các năm tiếp theo. 

Nơi nhận 

- Như trên;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (để b/c);
- Công TTĐT UBNDT;
- Lưu VT, Vụ TH.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Phan Văn Hùng

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2015

ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG DỰ ÁN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2016

1. Tên dự án:

Nâng cao nhận thức và năng lực bảo vệ môi trường cho cộng đồng vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020

2. Lý do đề xuất:

Nghị quyết Trung ương VII khóa 9 của Đảng về Công tác dân tộc đã đề ra mục tiêu cần phải thực hiện là: “Ngăn chặn tình trạng suy thoái môi trường sinh thái vùng dân tộc”. Nghị định số 05/2011/NĐ-CP về Công tác dân tộc và sau đó là Chiến lược Công tác dân tộc đến năm 2020 do Chính phủ đề ra đều đã nêu nhiều mục tiêu, trong đó có mục tiêu về vấn đề bảo vệ môi trường và phát triển bền vững vùng dân tộc; đồng thời, Chính phủ đã giao nhiệm vụ về vấn đề bảo vệ môi trường, phát triển bền vững vùng dân tộc cho Ủy ban Dân tộc thực hiện hiện tại các Nghị định quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của UBĐT. Hiện nay, thực trạng môi trường và các chỉ số phát triển bền vững vùng, địa phương vùng dân tộc thiểu số đều có nhiều bất cập; môi trường đã và đang bị ô nhiễm, suy thoái nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến đồng bào cả về sản xuất và đời sống. Ở các vùng dân tộc thiểu số, các vấn đề về môi trường rừng bị phá hoại, môi trường đất, nước, không khí bị ô nhiễm ở mức báo động do chính các hoạt động của con người gây nên đang là những câu chuyện thời sự trong khi thực hiện mục tiêu phát triển bền vững vùng dân tộc thiểu số. Đồng thời tình trạng suy thoái, ô nhiễm môi trường cũng là nguyên nhân làm biến đổi khí hậu làm hình thành và gia tăng các loại hình thiên tai với diễn biến phức tạp. Thiên tai và biến đổi khí hậu đang đe dọa nghiêm trọng đời sống kinh tế-xã hội của các bộ phận dân cư yếu thế trong đó đặc biệt là cộng đồng các DTTS.

Đứng trước những vấn nạn môi trường vùng dân tộc thiểu số, chúng ta đã và đang thực hiện nhiều giải pháp để cùng nhau bảo vệ môi trường bao gồm cả

giải pháp công trình và phi công trình tuy nhiên kết quả vẫn chưa đạt được như mong muốn đồng thời nhận thức và năng lực để bảo vệ môi trường của đồng bào các dân tộc vẫn còn rất hạn chế.

Do đó, việc đề xuất dự án “*Nâng cao nhận thức và năng lực bảo vệ môi trường cho cộng đồng vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020*” nhằm xây dựng, tổ chức thực hiện các hoạt động nâng cao nhận thức và năng lực thông qua các hoạt động truyền thông môi trường với cách tiếp cận dân tộc học, xây dựng và nhân rộng các mô hình chuyển giao khoa học kỹ thuật bảo vệ môi trường, mô hình nâng cao vai trò trách nhiệm của cán bộ cấp cơ sở trong bảo vệ môi trường là hết sức cần thiết trong bối cảnh hiện nay. Dự án này sẽ bao gồm nhiều hoạt động lồng ghép dài hơi đảm bảo thực hiện được mục tiêu nâng cao nhận thức và năng lực bảo vệ môi trường cho cộng đồng các dân tộc thiểu số.

3. Mục tiêu:

- Trên cơ sở làm rõ thực trạng môi trường, đánh giá hoạt động truyền thông môi trường vùng dân tộc thiểu số trong 10 năm qua, phân tích nhận thức và năng lực bảo vệ môi trường của cộng đồng các dân tộc thiểu số ở nước ta hiện nay; từ đó triển khai xây dựng và thực hiện các giải pháp về truyền thông môi trường nhằm nâng cao nhận thức và năng lực bảo vệ môi trường cho đội ngũ cán bộ và nhân dân vùng dân tộc thiểu số.

- Nghiên cứu xây dựng mô hình nâng cao vai trò trách nhiệm và năng lực trong các hoạt động bảo vệ môi trường từ góc độ nhân học cho cán bộ cấp cơ sở

- Nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu bảo vệ môi trường và đề xuất mô hình nhằm chuyển giao tiến bộ Khoa học kỹ thuật về bảo vệ môi trường cho cộng đồng Dân tộc thiểu số góp phần phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS

4. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:

4.1 Yêu cầu các kết quả chính cần đạt

- 01 Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt
- 01 Bản kiến nghị
- 01 sách chuyên khảo về môi trường
- Bộ cơ sở dữ liệu về bảo vệ môi trường vùng dân tộc thiểu số

- 05 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành
- Sản phẩm của các hoạt động truyền thông: tờ rơi, sách mỏng, poster, phim ảnh, lịch,
- Các mô hình đào tạo trực tuyến: phần mềm, giáo trình giảng dạy.
- Mô hình nâng cao năng lực cho cán bộ cấp cơ sở trong bảo vệ môi trường dưới góc độ nhân học
- Mô hình chuyển giao khoa học kỹ thuật trong bảo vệ trường vùng DTTS
- Bộ tài liệu bảo vệ môi trường theo hướng tiếp cận nhân học đưa vào chương trình bồi dưỡng hằng năm cho cán bộ cơ sở làm công tác dân tộc hiện nay.
- Hỗ trợ đào tạo 05 thạc sỹ và 02 tiến sỹ

4.2 *Yêu cầu các chỉ tiêu cần đạt:* Chỉ tiêu về năng lực bảo vệ môi trường của cộng đồng các dân tộc thiểu số nước ta hiện nay.

5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:

5.1. *Tổng quan hiện trạng môi trường vùng dân tộc thiểu số: hiện trạng môi trường đất, môi trường nước, môi trường không khí, môi trường rừng và vệ sinh môi trường sống.*

5.2. *Tổng quan, phân tích đánh giá các hoạt động truyền thông môi trường đang thực hiện tại vùng dân tộc thiểu số:*

- Chuyển thông tin tới từng cá nhân qua việc tiếp xúc tại nhà, tại cơ quan, gọi điện thoại, gửi thư
- Chuyển thông tin tới từng nhóm qua hội thảo, tập huấn, huấn luyện, họp nhóm, tham quan, khảo sát...
- Chuyển thông tin qua các phương tiện truyền thông đại chúng: báo chí, tivi, radio, pano, áp phích, tờ rơi, phim ảnh,....
- Tiếp cận truyền thông qua những buổi biểu diễn lưu động, tham gia hội diễn, các chiến dịch, tham gia các lễ hội, các ngày kỷ niệm...

5.3. *Khảo sát, đánh giá thực trạng về nhận thức và năng lực bảo vệ môi trường của cộng đồng các dân tộc thiểu số và đội ngũ cán bộ chính quyền các cấp, nhất là cấp cơ sở vùng dân tộc thiểu số hiện nay .*

5.4. Đề xuất các giải pháp truyền thông môi trường nâng cao nhận thức và năng lực bảo vệ môi trường cho đội ngũ cán bộ chính quyền các cấp và đồng bào các dân tộc thiểu số trên cơ sở tiếp cận dân tộc học.

5.5. Xây dựng và tổ chức thực hiện các mô hình hoạt động truyền thông môi trường thông qua giáo dục, đào tạo trực tiếp, gián tiếp, đào tạo trực tuyến (e-learning)...

5.6. Nghiên cứu xây dựng bộ cơ sở dữ liệu bảo vệ môi trường vùng dân tộc và miền núi.

5.7. Nghiên cứu xây dựng mô hình nâng cao năng lực bảo vệ môi trường cho cán bộ cấp cơ sở vùng dân tộc thiểu số dưới góc độ nhân học

6. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:

Cấp Trung ương: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban Dân tộc, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội...

Cấp địa phương: Chính quyền các cấp và nhân dân các tỉnh vùng dân tộc và miền núi.

7. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được kết quả:

Để đạt được các kết quả dự kiến dự án phải triển khai trong 5 năm, bắt đầu từ tháng 3/2016

8. Dự kiến nhu cầu kinh phí: 20 tỷ đồng, trong đó phân theo từng năm: năm 2016: 2 tỷ đồng; năm 2017: 3 tỷ đồng; năm 2018: 4 tỷ đồng; năm 2019: 5 tỷ đồng và năm 2020: 6 tỷ đồng. 

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Phan Văn Hùng

DANH MỤC ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG DỰ ÁN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2016

TT	Tên (đề tài/dự án)	Mục tiêu	Nội dung nghiên cứu thực hiện chính	Kết quả dự kiến	Thời gian	Kinh phí
1	Nâng cao nhận thức và năng lực bảo vệ môi trường cho cộng đồng vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020	- Trên cơ sở làm rõ thực trạng môi trường, đánh giá hoạt động truyền thông môi trường vùng dân tộc thiểu số trong 10 năm qua, phân tích nhận thức và năng lực bảo vệ môi trường của cộng đồng các dân tộc thiểu số ở nước ta hiện nay; từ đó triển khai xây dựng và thực hiện các giải pháp về truyền thông môi trường nhằm nâng cao nhận thức và năng lực bảo vệ môi trường cho đội ngũ cán bộ và nhân dân vùng dân tộc thiểu số. - Nghiên cứu xây dựng mô hình nâng cao vai trò trách nhiệm và năng lực trong các hoạt động bảo vệ môi trường từ góc độ nhân học cho cán bộ cấp cơ sở	- <i>Tổng quan hiện trạng môi trường vùng dân tộc thiểu số:</i> hiện trạng môi trường đất, môi trường nước, môi trường không khí, môi trường rừng và vệ sinh môi trường sống. - <i>Tổng quan, phân tích đánh giá các hoạt động truyền thông môi trường đang thực hiện tại vùng dân tộc thiểu số:</i> + Chuyển thông tin tới từng cá nhân qua việc tiếp xúc tại nhà, tại cơ quan, gọi điện thoại, gửi thư + Chuyển thông tin tới từng nhóm qua hội thảo,	- 01 Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt - 01 Bản kiến nghị - 01 sách chuyên khảo về môi trường - Bộ cơ sở dữ liệu về bảo vệ môi trường vùng dân tộc thiểu số - 05 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành - Sản phẩm của các hoạt động truyền thông: tờ rơi, sách mỏng, poster, phim	2016 - 2020	20 tỷ đồng (2016: 2 tỷ; 2017: 3 tỷ; 2018: 4 tỷ; 2019: 5 tỷ; 2020: 6 tỷ)

		- Nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu bảo vệ môi trường và đề xuất mô hình nhằm chuyển giao tiến bộ Khoa học kỹ thuật về bảo vệ môi trường cho cộng đồng Dân tộc thiểu số góp phần phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc	tập huấn, huấn luyện, họp nhóm, tham quan, khảo sát... + Chuyển thông tin qua các phương tiện truyền thông đại chúng: báo chí, tivi, radio, pano, áp phích, tờ rơi, phim ảnh,.... + Tiếp cận truyền thông qua những buổi biểu diễn lưu động, tham gia hội diễn, các chiến dịch, tham gia các lễ hội, các ngày kỷ niệm... - <i>Khảo sát, đánh giá thực trạng về nhận thức và năng lực bảo vệ môi trường của cộng đồng các dân tộc thiểu số và đội ngũ cán bộ chính quyền các cấp, nhất là cấp cơ sở vùng dân tộc thiểu số hiện nay.</i>	ảnh, lịch, - Các mô hình đào tạo trực tuyến: phần mềm, giáo trình giảng dạy. - Mô hình nâng cao năng lực cho cán bộ cấp cơ sở trong bảo vệ môi trường dưới góc độ nhân học - Mô hình chuyển giao khoa học kỹ thuật trong bảo vệ trường vùng dân tộc thiểu số - Bộ tài liệu bảo vệ môi trường theo hướng tiếp cận nhân học đưa vào chương trình bồi dưỡng hằng năm cho cán bộ cơ sở làm công	
--	--	---	--	--	--

			- Đề xuất các giải pháp truyền thông môi trường nâng cao nhận thức và năng lực bảo vệ môi trường cho đội ngũ cán bộ chính quyền các cấp và đồng bào các dân tộc thiểu số trên cơ sở tiếp cận dân tộc học. - Xây dựng và tổ chức thực hiện các mô hình hoạt động truyền thông môi trường thông qua giáo dục, đào tạo trực tiếp, gián tiếp, đào tạo trực tuyến (e-learning)... - Nghiên cứu xây dựng bộ cơ sở dữ liệu bảo vệ môi trường vùng dân tộc và miền núi. - Nghiên cứu xây dựng mô hình nâng cao năng lực bảo vệ môi trường cho cán	tác dân tộc hiện nay. - Hỗ trợ đào tạo 05 thạc sỹ và 02 tiến sỹ		
--	--	--	---	---	--	--

			bộ cấp cơ sở vùng dân tộc thiểu số dưới góc độ nhân học			
--	--	--	---	--	--	--

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỦ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM



Phan Văn Hùng